



mer Political Prisoners of Communist VietNam Association

I CỤ TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ CỘNG SẢN VIỆT NAM

HỘI BẤT VỤ LỢI. GP#1380287 ngày 15/7/1986 California

POLITICAL PRISONERS REGISTRATION FORM

(Mẫu ghi tên Tù Nhân Chính Trị)

This form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camp in VietNam, so that admission via the Orderly Departure Program can be established.

(Mục đích của mẫu này là xác định những người đã và đang bị giam cầm trong các "Trại Cải Tạo" ở Việt Nam để được phép vào Hoa Kỳ theo chương trình ra đi có trật tự.)

A. GENERAL BIOGRAPHY: (Photo if available)

(Lý lịch tổng quát, kèm ảnh nếu có)

1. Name: (Family name, middle, first)

(Họ và tên theo thứ tự Việt Nam)

2. Sex: Male Date of Birth 10/06/1934

(Phái) (Ngày sinh)

3. Last position/Rank, Agency/Unit

(Chức vụ/cấp bậc, Cơ quan/Đơn vị cuối cùng)

LE-VAN-KICH

Tại xã Trung Nhứt (An Giang)

CHỨC VỤ: Trưởng Ban Cảnh Sát, Cấp B. A. C. Trung Sĩ I, C. QUAN Cảnh Sát Quốc Gia, Tại Bộ Chỉ Huy Cảnh Sát Quốc Gia

B. ARREST:

(Giam giữ)

1. Date & Place of Arrest: Ngày 30-04-1975 tại Huyện THỐT NỐT tỉnh HẬU GIANG

(Ngày nơi trình diện/bị bắt giữ)

2. Name, Location of Prisons or Re-education Camps

(Tên, địa điểm các trại giam)

3. Date of release or still in camps: Ngày được thả 08-10-1976

(Ngày được thả hay còn bị giam)

Trại tập trung KINH S, CHUÔNG THIÊN Tỉnh, HẬU GIANG

C. FAMILY STATUS:

(Tình trạng gia đình)

1. Married or single

(Cố gia đình hay độc thân)

2. If married, please complete names of Spouse & Children

(Nếu có gia đình xin điền thêm người vợ/chồng và các con)

1. Con gái LE TH. THANH THAO 16-7-1968 tại xã Trung Nhứt, tỉnh An Giang

2. Con trai LE TH. THANH LINH 17-01-1968 Tại xã Trung Nhứt, tỉnh HẬU GIANG

3. Address of family

(Địa chỉ gia đình)

Ngã 4 L. 29 đường ngang tỉnh, ấp Long A, Chi trấn THỐT NỐT tỉnh, HẬU GIANG

D. APPLICANT:

(Người đứng đơn)

1. Name:

(Họ và tên)

2. Address and phone number:

(Địa chỉ và điện thoại)

3. Relationship with detainee

(Liên hệ với tù nhân cải tạo)

4. Status in USA:

(Tình trạng cư trú)

Permanent resident ☒

US citizen ☐

5. Are you willing to sponsor the above detainee (If released)

(Ông, Bà có sẵn sàng đứng ra bảo trợ cho đương sự không?)

Yes ☒

No ☐

Date

(Ngày, tháng, năm)

April 15-89

Signature of applicant

(Chữ ký của người đứng đơn)

P. O. BOX 635
WESTMINSTER, CALIF.
92684-0635